

Bản án số: 99/2022/HS-ST
Ngày: 09 - 12 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Lợi

Bà Hoàng Thị Thúy

- Thư ký phiên tòa:

Bà Trần Thị Hương - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Hương Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 77/2022/HSST ngày 06/10/2022 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số 89/2022/QĐXXST - HS ngày 10/11/2022 và Q định hoãn phiên tòa số 77/2022/HSST - QĐ ngày 25/11/2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Sỹ M - sinh năm: 1993.

Nơi cư trú: phường C, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Sỹ X và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Hà Thị N (đã ly hôn) và 01 con; tiền sự: Không.

Tiền án: 02

- Ngày 23/5/2018, bị TAND TP. Sầm Sơn xử phạt 9 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 16 ngày 23/5/2018).

- Ngày 28/11/2018, bị TAND TP. Sầm Sơn xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp với 9 tháng tù cho hưởng án treo của Bản án số 16 ngày 23/5/2018 buộc M phải chấp hành 27 tháng tù; Ra trại ngày 19/9/2020. Hiện chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/4/2022 đến ngày 30/4/2022 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn C - sinh năm: 1985.

ĐKKHKT: xã T, huyện Cẩm Thủy, Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: phường C, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân H và bà Lữ Thị C; có vợ là Nguyễn Thị Mai T (đã ly hôn) và 03 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/8/2022 đến ngày 14/8/2022 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Xương.

Có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại:**

- Chị Phạm Thị H - sinh năm 1976 (vắng mặt)

Địa chỉ: xã T, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Đoàn Công Q - sinh năm 1979 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: xã H, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Nguyễn Văn Q1 - sinh năm 1968 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: xã H, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Phạm Văn M1 - sinh năm 1984 (vắng mặt)

Nơi cư trú: xã H, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Lê Đình T - sinh năm 1977 (vắng mặt)

Nơi cư trú: xã L, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Tào Văn R - sinh năm 1976 (vắng mặt)

Nơi cư trú: xã T, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Trần Phú M2 - sinh năm 1973 (vắng mặt)

Nơi cư trú: xã T, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Trần Phú Đ - sinh năm 1974 (vắng mặt)

Nơi cư trú: xã T, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Hoàng Bá T1 - sinh năm 1988 (vắng mặt)

Nơi cư trú: xã T, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Nguyễn Văn D - sinh năm 1983 (vắng mặt)

Nơi cư trú: xã T, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Trần Trí T2 - sinh năm 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: phường T, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Chị Nguyễn Thị N - sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: xã G, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Chị Nguyễn Thị N1 - sinh năm 1971 (vắng mặt)

Địa chỉ: phường C, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu sài cá nhân và mua ma túy sử dụng nên khoảng 10 giờ ngày 26/4/2022 Nguyễn Sỹ M điều khiển xe mô tô Honda Wave Alpha, BKS: 36N1 - 005.97 đi từ nhà đến huyện Quảng Xương để tìm nhà dân nào sơ hở thì trộm tài sản bán lấy tiền. Đến 10 giờ 40 phút cùng ngày M đi đến nơi đậu thuyền, bè ở bờ biển phía Nam thôn Tiên Phong, xã Tiên Trang, huyện Quảng Xương thì thấy trên bờ biển có 01 chiếc xe kéo bằng gỗ, trên xe kéo có 01 máy nổ gắn máy phát và 09 bóng đèn pha, tất cả đều là tài sản của chị Phạm Thị H (ở xã T, huyện Quảng Xương). Quan sát xung quanh không có ai, M liền đi lại nhấc còng chiếc xe kéo, đặt lên phía sau xe mô tô của mình rồi nổ máy, điều khiển xe mô tô kéo theo xe kéo về nhà. Sau đó, M mang 09 bóng đèn pha Led giấu vào bếp rồi kéo chiếc xe kéo chở máy nổ gắn máy phát đến Cửa hàng mua bán, sửa chữa máy phát điện của anh Trần Trí T2 (ở phường T, TP. Sầm Sơn) để bán. Gặp anh T2, M nói “Em có cái máy nổ cũ gắn máy phát để đi biển, nay em không đi biển nữa, anh có mua lại không thì em bán cho?”. Sau khi kiểm tra, anh T2 đồng ý mua lại với giá 2.000.000đ. Lấy xong tiền, M điều khiển xe kéo theo xe kéo về nhà cất giấu.

Do biết không che giấu được hành vi của mình nên 14 giờ ngày 27/4/2022, Nguyễn Sỹ M đã đến Công an xã T, huyện Quảng Xương đầu thú, khai báo hành vi phạm tội của mình và giao nộp 01 xe kéo bằng gỗ; 09 bóng đèn pha cùng số tiền 2.000.000đ (là tiền bán máy nổ gắn máy phát). Ngày 27/4/2022 anh Trần Trí T2 sau khi biết 01 máy nổ gắn máy phát mua của M là tài sản trộm cắp đã đến giao nộp cho cơ quan Công an để giải quyết theo quy định pháp luật.

Theo báo cáo của chị Phạm Thị H: Ngày 26/4/2022 gia đình chị bị kẻ gian trộm cắp tài sản là 01 máy nổ động cơ DIESEL, loại D5, có gắn máy phát điện loại 3KW, nhãn hiệu SINGLE PHASE, do Trung Quốc sản xuất, đã cũ, đã qua sử dụng; 09 bóng đèn pha Led ngoài trời, công suất 100W/1 bóng, loại IP65, màu đen trắng, đã cũ, đã qua sử dụng; 01 xe kéo bằng gỗ, loại 2 bánh bằng cao su, vành xe bằng sắt, đã cũ.

Ngày 28/4/2022 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quảng Xương định giá:

- 01 máy nổ động cơ DIESEL, loại D5, có gắn máy phát điện loại 3KW, nhãn hiệu SINGLE PHASE, do Trung Quốc sản xuất, đã cũ, đã qua sử dụng thời điểm bị mất có giá 3.000.000đ.

- 09 bóng đèn pha Led ngoài trời, công suất 100W/1 bóng, loại IP65, màu đen trắng, đã cũ, đã qua sử dụng thời điểm bị mất có giá 3.600.000đ.

- 01 xe kéo bằng gỗ, loại 2 bánh bằng cao su, vành xe bằng sắt, đã cũ thời điểm bị mất có giá 350.000đ.

Tổng giá trị tài sản nhà chị H bị trộm cắp ngày 26/4/2022 là 6.950.000đ.

Ngày 30/4/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chị Phạm Thị H là 01 máy nổ động cơ DIESEL, loại D5, có gắn máy phát điện loại 3KW, nhãn hiệu SINGLE PHASE, do Trung Quốc sản xuất, đã cũ, đã qua sử dụng; 09 bóng đèn pha Led ngoài trời, công suất 100W/1 bóng, loại IP65, màu đen trắng, đã cũ, đã qua sử dụng; 01 xe kéo bằng gỗ, loại 2 bánh bằng cao su, vành xe bằng sắt, đã cũ. Chị Phạm Thị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự.

Quá trình điều tra còn xác định từ ngày 09/3/2022 đến ngày 26/4/2022 Nguyễn Sỹ M còn liên tục thực hiện các vụ trộm cắp khác, trong đó 04 vụ M thực hiện cùng với Nguyễn Văn C (có HKTT xã T, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá). Ngày 11/8/2022 Nguyễn Văn C đã đến Công an huyện Quảng Xương đầu thú, khai báo hành vi phạm tội của mình. Cụ thể:

- Khoảng 10 giờ ngày 19/3/2022, M điều khiển xe mô tô BKS: 36N1- 005.97 đi từ nhà đến huyện Quảng Xương để tìm tài sản trộm cắp. Đến khoảng 11giờ cùng ngày, M đi đến khu vực bãi biển thôn 10, xã Quảng Hải, huyện Quảng Xương thì quan sát thấy có 02 chiếc thuyền đang đậu ở gần nhau (thuyền của anh Đoàn Công Q - sinh năm 1979 và anh Nguyễn Văn Q1 - sinh năm 1968 đều ở xã H, huyện Quảng Xương). Quan sát xung quanh không có ai, M đi lại lấy 02 bình ắc quy từ cabin của hai chiếc thuyền trên (02 bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, vỏ bình màu trắng, loại bình 150Ampe: 01 bình của anh Q và 01 bình của anh Q1) đặt lên xe mô tô của mình rồi nổ máy điều khiển xe mô tô chở 02 bình ắc quy đến bán sắt vụn cho chị Nguyễn Thị N - sinh năm 1991 ở xã G, huyện Quảng Xương được 800.000đ. Số tiền này M đã tiêu sài cá nhân và mua ma túy để sử dụng.

Theo báo cáo của gia đình anh Đoàn Công Q: Ngày 19/3/2022 gia đình anh bị kẻ gian lấy cắp 01 bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, loại 150A mua tháng 11/2021. Theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quảng Xương, chiếc bình ắc quy của anh Q tại thời điểm bị mất trộm trị giá là 2.000.000đ.

Theo báo cáo của gia đình anh Nguyễn Văn Q1: Ngày 19/3/2022 gia đình anh bị kẻ gian lấy cắp 01 bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai, loại 150A mua tháng

2/2021. Theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quảng Xương, chiếc bình ắc quy của anh Q1 tại thời điểm bị mất trộm trị giá là 2.300.000đ.

Sau khi mua 02 bình ắc quy của M; chị Nguyễn Thị N, đã tháo rời, phân loại, nhập cho xe ô tô phế liệu qua đường, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định truy tìm vật chứng nhưng không thu hồi được tài sản. Anh Đoàn Công Q và anh Nguyễn Văn Q1 yêu cầu M phải bồi thường giá trị tài sản trộm cắp cho mình.

- Khoảng 10 giờ ngày 23/4/2022, M đến nhà Nguyễn Văn C chơi, rồi rủ C đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu sài và mua ma túy sử dụng, C đồng ý. Sau đó, M điều khiển xe mô tô BKS: 36N1 - 005.97, còn C điều khiển xe Honda Cub, màu trắng, BKS: 36AA - 154.48 cùng đi đến huyện Quảng Xương để tìm nhà dân nào sơ hở thì lấy trộm tài sản. Khi đi đến bãi biển thôn 8, xã Quảng Hải, huyện Quảng Xương; cả hai thấy trên bãi đậu thuyền bè có một xe kéo bằng kim loại, trên xe kéo có nhiều tấm lưới đánh cá, đều là tài sản của anh Phạm Văn M - ở xã H, huyện Quảng Xương. Quan sát xung quanh không có ai nên cả hai thống nhất: C đứng trên bãi biển cảnh giới, còn M đi lại kéo chiếc xe kéo chở 41 tấm lưới này, đặt càng xe kéo lên yên xe mô tô của M rồi điều khiển cùng C đi đến khu vực phường Quảng Tiến, thành phố Sầm Sơn. Tại đây, M và C gặp một người phụ nữ đang đi thu mua sắt vụn (không xác định được danh tính) nên đã bán xe kéo và 41 tấm lưới cho người này với giá 2.000.000đ. M và C chia nhau mỗi người 1.000.000đ rồi đi về nhà. Số tiền này M và C đã tiêu sài cá nhân và mua ma túy để sử dụng.

Theo báo cáo của gia đình anh Phạm Văn M1: Ngày 23/4/2022 gia đình anh bị kẻ gian lấy cắp 01 xe kéo khung bằng kim loại, dài khoảng 2.7m, rộng khoảng 1.3m, hai bánh làm bằng kim loại, lốp bằng cao su màu đen; 41 tấm lưới đánh cá đều màu trắng, loại lưới 5,2cm, mỗi tấm lưới có chiều dài 80m, chiều rộng 1m, gắn phao và chì màu đen. Theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng Hình sự huyện Quảng Xương ngày 25/5/2022: 01 xe kéo khung bằng kim loại, dài khoảng 2.7m, rộng khoảng 1.3m, hai bánh làm bằng kim loại, lốp bằng cao su màu đen trị giá là 1.500.000đ; 41 tấm lưới đánh cá đều màu trắng, loại lưới 5,2cm, mỗi tấm lưới có chiều dài 80m, chiều rộng 1m, gắn phao và chì màu đen trị giá 17.835.000đ. Tổng giá trị tài sản M và C trộm cắp của anh Phạm Văn M1 ngày 23/4/2022 là 19.335.000đ.

Do M và C đã bán xe kéo và 41 tấm lưới cho một người phụ nữ thu mua sắt vụn (không xác định được danh tính) tại khu vực phường Quảng Tiến, thành phố Sầm Sơn, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định truy tìm vật chứng

nhưng không thu hồi được tài sản. Anh Phạm Văn M1 yêu cầu M và C phải bồi thường giá trị tài sản trộm cắp cho mình.

- Khoảng 10giờ ngày 25/4/2022, M điều khiển xe mô tô BKS: 36N1-005.97 cùng C điều khiển xe Honda Cub BKS: 36AA - 154.48 tiếp tục đi đến huyện Quảng Xương để tìm tài sản trộm cắp. Khi đến khu vực bãi biển thuộc thôn Mậu Đông, xã Quảng Lưu, huyện Quảng Xương, cả hai quan sát thấy ở trong sân một nhà lán gần bãi biển có một cục mô tơ di chuyển của xe ủi hình tròn, bằng kim loại của anh Lê Đình T (ở xã L, huyện Quảng Xương). Quan sát xung quanh không có ai nên cả hai thống nhất: C đứng ở bãi biển để canh giới, còn M đi lại bê cục mô tơ. Do cục mô tơ nặng, một mình M không bê được nên gọi C vào khiêng cùng để lên phía sau xe mô tô của M rồi cả hai điều khiển xe chở cục mô tơ đến bán phế liệu cho chị Nguyễn Thị N ở xã G, huyện Quảng Xương được 850.000đ. Sau đó cả hai tiếp tục rủ nhau quay lại để tìm tài sản trộm cắp, khi đi đến bãi đậu thuyền thuộc thôn 7, xã Quảng Thái, huyện Quảng Xương; cả hai thấy có một vật đang được phủ bạt, M đi lại lật tấm bạt ra thấy 01 chiếc máy tời (máy tời tự chế từ động cơ xe mô tô, dung tích 110cc của anh Tào Văn R ở xã T, huyện Quảng Xương). M liền buộc máy tời vào xe mô tô của mình rồi cùng với C kéo đến bán cho chị Nguyễn Thị N1 ở phường C, TP. Sầm Sơn được 330.000đ. Tổng cộng tiền bán cục mô tơ và máy tời được 1.180.000đ. M chia cho C 580.000đ, còn M giữ lại 600.000đ. Số tiền này M và C đã tiêu sài cá nhân và mua ma túy để sử dụng.

Theo báo cáo của gia đình anh Tào Văn R: Ngày 25/4/2022 gia đình anh bị kẻ gian lấy cắp 01 chiếc máy tời (máy tời tự chế từ động cơ xe mô tô, dung tích 110cc. Theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài trong tổ tụng Hình sự huyện Quảng Xương ngày 25/5/2022, trị giá chiếc máy tời tại thời điểm mất trộm là 1.100.000đ.

Theo báo cáo của gia đình anh Lê Đình T: Ngày 25/4/2022 gia đình anh bị kẻ gian lấy cắp 01 cục mô tơ di chuyển của xe ủi hình tròn, bằng kim loại (cục mô tơ di chuyển của máy ủi DT75, có màu da cam, đã cũ). Theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng Hình sự huyện Quảng Xương ngày 25/5/2022, trị giá cục mô tơ tại thời điểm bị mất là 12.000.000đ. Tổng giá trị tài sản M và C trộm cắp ngày 25/4/2022 là 13.100.000đ.

Do sau khi mua mô tơ và máy tời của M và C; chị Nguyễn Thị N (ở xã G, huyện Quảng Xương) và chị Nguyễn Thị N1 (ở phường C, thành phố Sầm Sơn), đã tháo rời, phân loại nhập bán cho các xe thu mua sắt vụn dọc đường, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Q định truy tìm vật chứng nhưng không thu hồi được tài sản. Anh Lê Đình T, anh Tào Văn R yêu cầu M và C phải bồi thường giá trị tài sản trộm cắp cho mình.

- Khoảng 16 giờ ngày 26/4/2022, M điều khiển xe mô tô BKS: 36N1- 005.97 cùng C điều khiển xe Honda Cub BKS: 36AA - 154.48 tiếp tục đi đến huyện Quảng Xương để tìm tài sản trộm cắp. Khi đến bãi biển thôn 8, xã Quảng Thái, huyện Quảng Xương, cả hai thấy có 04 chiếc thuyền của các anh: Trần Phú Mạnh, Trần Phú Đ, Hoàng Bá T1, Nguyễn Văn D đậu gần nhau, trên thuyền có bình ắc quy và lưới đánh cá. Quan sát xung quanh không có ai nên cả hai thống nhất: C đứng ở bãi biển để canh giới, còn M đi lại bê 04 bình ắc quy và 01 tấm lưới đánh cá từ cabin của 4 chiếc thuyền trên đặt xuống đất. Sau đó, M lấy 01 xe kéo có khung xe bằng gỗ, bánh xe bằng sắt, lốp bằng cao su màu đen, kích thước (1.2x2)m của anh Trần Phú M2 đang để gần đó, kéo lại đặt 04 bình ắc quy và phủ tấm lưới lên trên, rồi cùng với C kéo qua bãi biển lên đường bê tông, đặt càn xe kéo lên xe mô tô của M, cả hai điều khiển xe kéo chở bình ắc quy và tấm lưới đến nhà chị Nguyễn Thị N1 (ở phường C, TP. Sầm Sơn). Tại đây M và C đã bán 04 bình ắc quy cho chị N1 được 1.500.000đ. M và C chia nhau mỗi người 750.000đ, số tiền này M và C đã tiêu sài cá nhân và mua ma túy để sử dụng. Tấm lưới và chiếc xe kéo M và C cho chị N1.

Theo báo cáo của gia đình anh Trần Phú M2: Ngày 26/4/2022 gia đình anh bị kẻ gian lấy cắp 01 bình ắc quy, nhãn hiệu Phoenix, vỏ bình màu đen, loại bình 70 Ampe và 01 xe kéo khung gỗ, Theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quảng Xương ngày 25/5/2022, trị giá chiếc bình ắc quy của anh M2 thời điểm bị mất trộm là 1.500.000đ; 01 xe kéo có khung xe bằng gỗ, bánh xe bằng sắt, lốp bằng cao su màu đen, kích thước (1.2x2)m trị giá 600.000đ. Tổng giá trị tài sản anh M2 bị mất trộm là 2.100.000đ.

Theo báo cáo của gia đình anh Trần Phú Đ: Ngày 26/4/2022 gia đình anh bị kẻ gian lấy cắp 01 bình ắc quy, nhãn hiệu Đồng Nai, vỏ bình màu trắng, loại bình 100 Ampe. Theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quảng Xương ngày 25/5/2022, trị giá chiếc bình ắc quy của anh Đ tại thời điểm bị mất trộm là 1.200.000đ.

Theo báo cáo của gia đình anh Hoàng Bá T1: Ngày 26/4/2022 gia đình anh bị kẻ gian lấy cắp 01 bình ắc quy, nhãn hiệu Đồng Nai, vỏ bình màu trắng, loại bình 150 Ampe. Theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quảng Xương ngày 25/5/2022, trị giá chiếc bình ắc quy của anh T1 là 2.000.000đ.

Theo báo cáo của gia đình anh Nguyễn Văn D: Ngày 26/4/2022 gia đình anh bị kẻ gian lấy cắp 01 bình ắc quy, nhãn hiệu Đồng Nai, vỏ bình màu trắng, loại bình 100 Ampe và 01 tấm lưới đánh cá màu trắng, loại lưới then 1, kẹp phao và chì đều màu đen, có chiều dài 80m, chiều rộng 5m. Theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quảng Xương ngày

25/5/2022: 01 bình ắc quy, nhãn hiệu Đồng Nai, vỏ bình màu trắng, loại bình 100 Ampe trị giá 1.550.000đ; 01 tấm lưới đánh cá màu trắng, loại lưới then 1, kẹp phao và chì đều màu đen, có chiều dài 80m, chiều rộng 5m trị giá 1.950.000đ. Tổng tài sản anh D bị mất trộm là 3.500.000đ.

Sau khi mua 04 bình ắc quy của M và C chị Nguyễn Thị N1 (ở phường C, TP. Sầm Sơn) đã tháo rời, phân loại 04 bình ắc quy cùng tấm lưới đánh cá và chiếc xe kéo nhập bán cho các xe thu mua sắt vụn dọc đường. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Q định truy tìm vật chứng nhưng không thu hồi được tài sản. Các anh Trần Phú Mạnh, Trần Phú Đ, Hoàng Bá T1 và Nguyễn Văn D yêu cầu M và C phải bồi thường giá trị tài sản trộm cắp cho mình.

Trong vụ án này anh Trần Trí T2, chị Nguyễn Thị N - sinh năm 1991 ở xã G, huyện Quảng Xương; chị Nguyễn Thị N1 - sinh năm 1971 ở xã C, thành phố Sầm Sơn đã có hành vi mua tài sản của M trộm cắp ngày 19/3/2022, ngày 26/4/2022; của M và C trộm cắp vào các ngày 25/4/2022 và 26/4/2022 nhưng những người này không biết đó là tài sản do M và C trộm cắp, nên không đủ căn cứ để xử lý Trần Trí T2, Nguyễn Thị N (sinh năm 1991); Nguyễn Thị N1 (sinh năm 1971) về hành vi Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Do anh T2 đã giao nộp chiếc máy nổ cho CQĐT để trả lại cho bị hại nên số tiền 2.000.000đ M giao nộp đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại cho anh T2 là đúng pháp luật.

Đối với người phụ nữ đã mua xe kéo và 41 tấm lưới đánh cá của M và C ngày 23/4/2022 tại phường Quảng Tiến, thành phố Sầm Sơn, do không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở xác M xử lý.

Chiếc xe mô tô M sử dụng đi trộm cắp tài sản nhãn hiệu Honda Wave Alpha, BKS: 36N1- 005.97 là xe của chị Nguyễn Thị T4 - sinh năm 1978 ở phường C, thành phố Sầm Sơn (là cô họ của M cho M mượn). Xe máy C sử dụng đi trộm cắp tài sản nhãn hiệu Honda Cub, màu trắng, BKS: 36AA-154.48 là của chị Nguyễn Thị Mai T3 - sinh năm 1989 ở phường C, thành phố Sầm Sơn (vợ cũ của C cho C mượn). Việc M và C dùng xe đi trộm cắp tài sản chị T4 và chị T3 không biết. Vì vậy, ngày 30/4/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Q định xử lý vật chứng đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS: 36N1- 005.97 trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị T4. Cơ quan Cảnh sát điều tra không ra quyết định thu giữ đối với xe gắn máy nhãn hiệu Honda Cub, màu trắng, BKS: 36AA-154.48 của chị T3 là phù hợp.

Trong 07 lần M và C cùng nhau lén lút chiếm đoạt tài sản nêu trên có 02 vụ có giá trị tài sản dưới 2.000.000đ (các vụ chiếm đoạt tài sản nhà anh R, anh Đ). Tuy nhiên 02 hành vi chiếm đoạt tài sản này được thực hiện liên tiếp trong cùng khoảng thời gian, do đó giá trị tài sản 02 lần chiếm đoạt tài sản nhà anh R, anh Đ sẽ được

tổng hợp chung thành tổng giá trị tài sản 2 bị cáo đã chiếm đoạt để xử lý hình sự là phù hợp.

Tại bản cáo trạng số 98/CT - VKS - QX ngày 05/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương đã truy tố bị cáo Nguyễn Sỹ M về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c, g khoản 2 Điều 173 BLHS. Bị cáo Nguyễn Văn C về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện VKSND huyện Quảng Xương giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như cáo trạng đã nêu và đề nghị HĐXX:

Căn cứ điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Sỹ M. Xử phạt bị cáo Nguyễn Sỹ M từ 42 đến 48 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/4/2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Văn C. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 18 đến 21 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/8/2022.

* Về dân sự:

- Chị Phạm Thị H đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo Nguyễn Sỹ M bồi thường nên không xem xét.

- Anh Trần Trí T2, chị Nguyễn Thị N - sinh năm 1991 và chị Nguyễn Thị N1- sinh năm 1971 không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên không xem xét.

- Buộc bị cáo Nguyễn Sỹ M bồi thường cho các bị hại cụ thể như sau:

+ Anh Đoàn Công Q 2.000.000đ; anh Nguyễn Văn Q1 2.300.000đ.

+ Liên đới bồi thường cho các bị hại sau: Anh Phạm Văn M1 là 9.667.500đ; anh Tào Văn R 550.000đ; anh Lê Đình T 6.000.000đ; anh Trần Phú M2 là 1.050.000đ; anh Trần Phú Đ 600.000đ; anh Hoàng Bá T1 là 1.000.000đ; anh Nguyễn Văn D 1.750.000đ.

Tổng giá trị tài sản bị cáo Nguyễn Sỹ M phải bồi thường cho các bị hại là: 24.917.500đ (*Hai mươi tư triệu chín trăm mười bảy nghìn năm trăm đồng*).

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải liên đới bồi thường cho các bị hại:

+ Anh Phạm Văn M là 9.667.500đ; anh Tào Văn R 550.000đ; anh Lê Đình T 6.000.000đ; anh Trần Phú M2 là 1.050.000đ; anh Trần Phú Đ 600.000đ; anh Hoàng Bá T1 là 1.000.000đ và anh Nguyễn Văn D 1.750.000đ.

Chấp nhận bị cáo Nguyễn Văn C đã tác động đến gia đình và gia đình bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương số tiền 6.000.000đ để bồi thường cho anh Lê Đình T theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0005047 ngày 24/11/2022.

Bị cáo Nguyễn Văn C còn phải liên đới bồi thường tiếp cho các bị hại như sau:

+ Anh Phạm Văn M1 là 9.667.500đ; anh Tào Văn R 550.000đ; anh Trần Phú M2 là 1.050.000đ; anh Trần Phú Đ là 600.000đ; anh Hoàng Bá T1 là 1.000.000đ và anh Nguyễn Văn D 1.750.000đ.

Tổng giá trị tài sản bị cáo Nguyễn Văn C còn phải bồi thường tiếp cho các bị hại là: 14.617.500đ (*Mười bốn triệu sáu trăm mười bảy nghìn năm trăm đồng*).

* Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Sỹ M và Nguyễn Văn C phải chịu án phí HSST và án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận, chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục và tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, cùng các tài liệu khác phản ánh trong hồ sơ vụ án. Xác định: Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên trong thời gian từ ngày 19/3/2022 đến 26/4/2022, tại thôn Tiên Phong, xã Tiên Trang và thôn 10 xã Quảng Lưu, huyện Quảng Xương; Nguyễn Sỹ M đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của chị Phạm Thị H trị giá 6.950.000đ, của anh Đoàn Công Q trị giá 2.000.000đ và của anh Nguyễn Văn Q1 trị giá 2.300.000đ.

Cũng trong thời gian trên, tại thôn 8 xã Quảng Hải, thôn Mậu Đông xã Quảng Lưu, thôn 8 xã Quảng Thái; Nguyễn Sỹ M cùng Nguyễn Văn C đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Phạm Văn M1 trị giá 19.335.000đ, của anh Lê Đình T trị giá 12.000.000đ, của anh Tào Văn R trị giá 1.100.000đ, của anh Trần Phú M2 trị giá 2.100.000đ; của anh Trần Phú Đ trị giá 1.200.000đ, của anh Hoàng Bá T1 trị giá 2.000.000đ và của anh Nguyễn Văn D trị giá 3.500.000đ.

Trong 05 lần M và C cùng nhau lén lút chiếm đoạt tài sản nêu trên có 02 vụ có giá trị tài sản dưới 2.000.000đ (các vụ chiếm đoạt tài sản nhà anh R, anh Đ). Tuy nhiên 02 hành vi chiếm đoạt tài sản này được thực hiện liên tiếp trong cùng khoảng thời gian, do đó giá trị tài sản 02 lần chiếm đoạt tài sản nhà anh R và anh Đ sẽ được tổng hợp chung thành tổng giá trị tài sản 2 bị cáo đã chiếm đoạt để xử lý hình sự.

Nguyễn Sỹ M đã có 08 lần lén lút chiếm đoạt tài sản của các bị hại tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 52.485.000đ; Nguyễn Văn C cùng với M thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của các bị hại 05 lần với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 41.235.000đ.

Nguyễn Sỹ M đang có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản, trong đó bản án số 58 ngày 28/11/2018 của TAND thành phố Sầm Sơn đã xác định M phạm tội thuộc trường hợp tái phạm. Khi chưa được xóa án tích thì từ ngày 19/3/2022 đến 26/4/2022 M đã thực hiện 08 vụ trộm cắp tài sản với tổng giá trị 52.485.000đ. Do vậy lần phạm tội này của M thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm” là tình tiết định khung theo điểm g khoản 2 điều 173 BLHS. Ngoài ra, tổng giá trị tài sản các lần trộm cắp của M là 52.485.000 đ nên M phải chịu TNHS theo điểm c khoản 2 điều 173 của BLHS.

Như vậy đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Sỹ M đủ dấu hiệu cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”, tội danh và khung hình phạt được quy định tại điểm c, g khoản 2 Điều 173 của BLHS. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C đủ dấu hiệu cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”, tội danh và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án và nhân thân của các bị cáo: Với mục đích để có tiền chi tiêu cá nhân mà không phải bỏ sức lao động. Lợi dụng sự sơ hở, thiếu cảnh giác trong việc quản lý tài sản, các bị cáo Nguyễn Sỹ M và Nguyễn Văn C đã chiếm đoạt tài sản của các bị hại một cách trái pháp luật. Hành vi của các bị cáo gây mất trật tự trị an trong xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

- Trong vụ án này Nguyễn Sỹ M chịu trách nhiệm độc lập trong các vụ trộm cắp tài sản của chị Phạm Thị H ngày 26/4/2022; trộm cắp tài sản của anh Đoàn Công Q và anh Nguyễn Văn Q1 ngày 19/3/2022. Các vụ trộm cắp tài sản còn lại Nguyễn Sỹ M và Nguyễn Văn C phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, trong đó Nguyễn Sỹ M rủ Nguyễn Văn C cùng tham gia và trực tiếp vào trộm cắp tài sản, tiêu thụ tài sản nên M có vai trò đầu vụ. Nguyễn Văn C đã

cùng M đi trộm cắp tài sản, cảnh giới cho M trộm cắp tài sản, cùng M đem tài sản đi tiêu thụ, nên đồng phạm với M với vai trò giúp sức và giữ vai trò sau M.

- Mặc dù M thực hiện 08 lần trộm cắp tài sản, C thực hiện 05 lần trộm cắp tài sản tuy nhiên M vẫn có nghề nghiệp (lái xe), C làm nghề nhôm kính nuôi sống bản thân do vậy hành vi phạm tội của M và C không thuộc trường hợp “phạm tội có tính chất chuyên nghiệp” theo điểm b khoản 2 điều 173 BLHS.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo Nguyễn Sỹ M, Nguyễn Văn C thành khẩn khai báo; sau khi phạm tội ra đầu thú nên các bị cáo M và C được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS. Do đó khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Nguyễn Sỹ M, Nguyễn Văn C phạm tội 2 lần trở lên, là tình tăng nặng TNHS quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Xét tính chất của vụ án và nhân thân của các bị cáo HĐXX xét thấy: Nguyễn Sỹ M và Nguyễn Văn C phạm tội hai lần trở lên, bị cáo Nguyễn Sỹ M có nhân thân xấu vì vậy cần cách ly các bị cáo M và C khỏi đời sống xã hội một thời gian để các bị cáo cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Đối với người phụ nữ đã mua xe kéo và 41 tấm lưới đánh cá của M và C ngày 23/4/2022 tại phường Quảng Tiến, thành phố Sầm Sơn, do không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở xác M xử lý.

- Chiếc xe mô tô bị cáo M sử dụng đi trộm cắp tài sản nhãn hiệu Honda Wave Alpha, BKS: 36N1-005.97 là xe của chị Nguyễn Thị T4 - sinh năm 1978 ở phường C, thành phố Sầm Sơn (Là cô họ của M cho M mượn). Xe máy C sử dụng đi trộm cắp tài sản nhãn hiệu Honda Cub, màu trắng, BKS: 36AA-154.48 là của chị Nguyễn Thị Mai T3 - sinh năm 1989 ở phường C, thành phố Sầm Sơn (vợ cũ của C cho C mượn). Việc M và C dùng xe đi trộm cắp tài sản chị T4 và chị T3 không biết. Vì vậy Cơ quan điều tra đã ra Q định xử lý vật chứng và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp quy định của pháp luật.

- Anh Trần Trí T2, chị Nguyễn Thị N - sinh năm 1991 ở xã G, huyện Quảng Xương; chị Nguyễn Thị N1 - sinh năm 1971 ở xã C, thành phố Sầm Sơn đã có hành vi mua tài sản của M trộm cắp ngày 19/3/2022, ngày 26/4/2022; của M và C trộm cắp vào các ngày, 25/4/2022, 26/4/2022, nhưng những người này không biết đó là tài sản do M và C trộm cắp, nên không đủ căn cứ để xử lý Trần Trí T2,

Nguyễn Thị N (sinh năm 1991); Nguyễn Thị N1 (sinh năm 1971) về hành vi Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Chị Phạm Thị H đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo Nguyễn Sỹ M bồi thường nên không xem xét.

- Anh Trần Trí T2, chị Nguyễn Thị N - sinh năm 1991 và chị Nguyễn Thị N1 - sinh năm 1971 không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên không xem xét.

- Buộc bị cáo Nguyễn Sỹ M bồi thường cho các bị hại cụ thể như sau:

+ Anh Đoàn Công Q 2.000.000đ; anh Nguyễn Văn Q1 2.300.000đ.

+ Liên đới bồi thường cho các bị hại sau: Anh Phạm Văn M1 là 9.667.500đ; anh Tào Văn R 550.000đ; anh Lê Đình T 6.000.000đ; anh Trần Phú Mạnh 1.050.000đ; anh Trần Phú Đ 600.000đ; anh Hoàng Bá T1 là 1.000.000đ; anh Nguyễn Văn D 1.750.000đ.

Tổng giá trị tài sản bị cáo Nguyễn Sỹ M phải bồi thường cho các bị hại là: 24.917.500đ (*Hai mươi tư triệu chín trăm mười bảy nghìn năm trăm đồng*).

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải liên đới bồi thường cho các bị hại:

+ Anh Phạm Văn M1 là 9.667.500đ; anh Tào Văn R 550.000đ; anh Lê Đình T 6.000.000đ; anh Trần Phú M2 là 1.050.000đ; anh Trần Phú Đ 600.000đ; anh Hoàng Bá T1 là 1.000.000đ và anh Nguyễn Văn D 1.750.000đ.

Chấp nhận bị cáo Nguyễn Văn C đã tác động đến gia đình và gia đình bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương số tiền 6.000.000đ để bồi thường cho anh Lê Đình T theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0005047 ngày 24/11/2022.

Bị cáo Nguyễn Văn C còn phải liên đới bồi thường tiếp cho các bị hại như sau:

+ Anh Phạm Văn M1 là 9.667.500đ; anh Tào Văn R 550.000đ; anh Trần Phú M2 là 1.050.000đ; anh Trần Phú Đ là 600.000đ; anh Hoàng Bá T1 là 1.000.000đ và anh Nguyễn Văn D 1.750.000đ.

Tổng giá trị tài sản bị cáo Nguyễn Văn C còn phải bồi thường tiếp cho các bị hại là: 14.617.500đ (*Mười bốn triệu sáu trăm mười bảy nghìn năm trăm đồng*).

[6] Đối với người phụ nữ đã mua xe kéo và 41 tấm lưới đánh cá của M và C ngày 23/4/2022 tại phường Quảng Tiến, thành phố Sầm Sơn, do không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở xác M xử lý.

- Chiếc xe mô tô bị cáo M sử dụng đi trộm cắp tài sản nhãn hiệu Honda Wave Alpha, BKS:36N1- 005.97 là xe của chị Nguyễn Thị T4 - sinh năm 1978 ở phường C, thành phố Sầm Sơn (cô họ của M cho M mượn). Xe máy C sử dụng đi trộm cắp tài sản nhãn hiệu Honda Cub, màu trắng, BKS: 36AA -154.48

là của chị Nguyễn Thị Mai T3 - sinh năm 1989 ở phường C, thành phố Sầm Sơn (vợ cũ của C cho C mượn). Việc M và C dùng xe đi trộm cắp tài sản chị T4 và chị T3 không biết. Vì vậy Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp quy định của pháp luật.

- Anh Trần Trí T2, chị Nguyễn Thị N - sinh năm 1991 ở xã G, huyện Quảng Xương; chị Nguyễn Thị N1- sinh năm 1971 ở xã C, thành phố Sầm Sơn đã có hành vi mua tài sản của M trộm cắp ngày 19/3/2022, ngày 26/4/2022; của M và C trộm cắp vào các ngày, 25/4/2022, 26/4/2022, nhưng những người này không biết đó là tài sản do M và C trộm cắp, nên không đủ căn cứ để xử lý Trần Trí T2, Nguyễn Thị N (sinh năm 1991); Nguyễn Thị N1 (sinh năm 1971) về hành vi Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

[7] Về án phí:

Các bị cáo Nguyễn Sỹ M, Nguyễn Văn C phải chịu án phí HSST và án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Sỹ M.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Văn C.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Sỹ M và Nguyễn Văn C phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Sỹ M 45(*Bốn mươi lăm*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/4/2022.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 18 (*Mười tám*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/8/2022.

Về dân sự:

- Chị Phạm Thị H đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo Nguyễn Sỹ M bồi thường nên không xem xét.

- Anh Trần Trí T2, chị Nguyễn Thị N - sinh năm 1991 và chị Nguyễn Thị N1 - sinh năm 1971 không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên không xem xét.

- Buộc bị cáo Nguyễn Sỹ M bồi thường cho các bị hại cụ thể như sau:

+ Anh Đoàn Công Q 2.000.000đ; anh Nguyễn Văn Q1 2.300.000đ.

+ Liên đới bồi thường cho các bị hại sau: Anh Phạm Văn M1 là 9.667.500đ; anh Tào Văn R 550.000đ; anh Lê Đình T 6.000.000đ; anh Trần Phú

M2 là 1.050.000đ; anh Trần Phú Đ 600.000đ; anh Hoàng Bá T1 là 1.000.000đ; anh Nguyễn Văn D 1.750.000đ.

Tổng giá trị tài sản bị cáo Nguyễn Sỹ M phải bồi thường cho các bị hại là: 24.917.500đ (*Hai mươi tư triệu chín trăm mười bảy nghìn năm trăm đồng*).

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải liên đới bồi thường cho các bị hại:

+ Anh Phạm Văn M1 là 9.667.500đ; anh Tào Văn R 550.000đ; anh Lê Đình T 6.000.000đ; anh Trần Phú M2 là 1.050.000đ; anh Trần Phú Đ 600.000đ; anh Hoàng Bá T1 là 1.000.000đ và anh Nguyễn Văn D 1.750.000đ.

Chấp nhận bị cáo Nguyễn Văn C đã tác động đến gia đình và gia đình bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương số tiền 6.000.000đ để bồi thường cho anh Lê Đình T theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0005047 ngày 24/11/2022.

Bị cáo Nguyễn Văn C còn phải liên đới bồi thường tiếp cho các bị hại như sau:

+ Anh Phạm Văn M1 là 9.667.500đ; anh Tào Văn R 550.000đ; anh Trần Phú M2 là 1.050.000đ; anh Trần Phú Đ là 600.000đ; anh Hoàng Bá T1 là 1.000.000đ và anh Nguyễn Văn D 1.750.000đ.

Tổng giá trị tài sản bị cáo Nguyễn Văn C còn phải bồi thường tiếp cho các bị hại là: 14.617.500đ (*Mười bốn triệu sáu trăm mười bảy nghìn năm trăm đồng*).

Án phí: Căn cứ khoản 1, 3 Điều 21; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án; Mục 1, Phần I Danh mục án phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Sỹ M, Nguyễn Văn C mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Sỹ M phải nộp 1.246.000đ án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 731.000đ án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì phải chịu lãi suất đối với khoản tiền chưa thi hành theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7

và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND H Quảng Xương;
- THADS huyện Quảng Xương;
- Các bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đào Thị Thu Thủy

